

PHÒNG GD&ĐT VỤ BẢN
TRƯỜNG THCS XÃ MINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 94/QĐ-THCSMT

Minh Thuận, ngày 25 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách sự nghiệp
giáo dục và đào tạo năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS XÃ MINH THUẬN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/Tt-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 919/QĐ-PGDĐT ngày 15/12/2020 của phòng GD - ĐT huyện Vụ Bản về giao bổ sung dự toán chi ngân sách sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2020.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi ngân sách để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn phát sinh trong năm 2020 của trường THCS xã Minh Thuận;

(Kèm theo biểu mẫu công khai đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán đơn vị và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận;

- Phòng GD -ĐT
- Lưu :VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Muôn Văn Thất

**CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BỔ SUNG
NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số 94 /QĐ-THCSMT ngày 25/12/2020
của Trường THCS Minh Thuận)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	26.500.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	26.500.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	26.500.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
2	Chi Chương trình mục tiêu	

Ngày 25 tháng 12 năm 2020

Kế toán



Phạm Thị Thu Hằng

Thủ trưởng đơn vị



Muộn Văn Thất